

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8 – HẢI PHÒNG**

Bản án số: 07/2026/HS-ST
Ngày: 21/01/2026

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Ngọc Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Thúy và bà Ngô Thị Thời.

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Hải Anh- Thư ký TAND khu vực 8- Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8- Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Thành- Kiểm sát viên.

Ngày 21/01/2026, tại điểm cầu trung tâm là phòng xét xử Tòa án nhân dân khu vực 8- Hải Phòng và tại điểm cầu thành phần là Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hải Phòng, Tòa án nhân dân khu vực 8- Hải Phòng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, công khai, theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 82/2025/TLST-HS ngày 30/12/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2026/QĐXXST-HS ngày 07/01/2026, đối với các bị cáo:

1. Lê Văn Tr, sinh năm 1983 tại xã HĐ, thành phố Hải Phòng; CCCD số 030083007812; Nơi đăng ký thường trú và cư trú: Thôn PG, xã HĐ, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn S (đã chết) và bà Phạm Thị N, sinh năm 1959; vợ, con chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Quyết định số 4381/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện TH, tỉnh Hải Dương (cũ) vv đưa người nghiện ma túy vào cai nghiện, chữa trị tại cơ sở chữa bệnh đối với Lê Văn Tr, thời gian 24 tháng kể từ ngày 08/01/2015, đã chấp hành xong ngày 08/01/2017 (được coi là chưa bị xử lý hành chính); Bị bắt tạm giữ từ ngày 11/8/2025, chuyển tạm giam từ ngày 14/8/2025 tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hải Phòng đến nay. (Có mặt).

2. Trịnh Văn Th, sinh năm 1988 tại xã HĐ, thành phố Hải Phòng; CCCD số 030088005732; Nơi đăng ký thường trú và cư trú: Thôn ĐB, xã HĐ, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn L1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị L2, sinh năm 1951; có vợ là chị Trần Thị Hải L3, sinh năm 1985 và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 11/8/2025, chuyển tạm giam từ ngày 14/8/2025 tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hải Phòng đến nay. (Có mặt).

* Tại điểm cầu trung tâm gồm có: Hội đồng xét xử, Kiểm sát viên, Thư ký phiên tòa.

* Người hỗ trợ tổ chức phiên tòa tại điểm cầu thành phần gồm: Thư ký TAND khu vực 8- Hải Phòng; Kiểm sát viên VKSND khu vực 8- Hải Phòng; Cán bộ Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hải Phòng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn Tr và Trịnh Văn Th là bạn bè quen biết xã hội, có mối quan hệ phức tạp với nhiều đối tượng sử dụng ma túy.

Sáng ngày 11/8/2025, Th đến nhà Tr ở tại thôn PG, xã HĐ, thành phố Hải Phòng ngồi chơi tại phòng khách. Theo Tr khai có một nam thanh niên (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) đến nhờ Tr mua hộ ma túy “đá” để sử dụng và đưa cho Tr số tiền 500.000đồng, Tr đồng ý. Sau đó, Tr sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu trắng sữa, bên trong lắp 01 sim điện thoại số thuê bao 0979596142 (sim mượn của Th) để liên lạc với một người đàn ông tên Ng ở thôn T, xã HĐ, thành phố Hải Phòng mua ma túy “đá”. Khoảng 30 phút sau, có người cầm ma túy đến cổng nhà Tr, gọi Tr ra và đưa cho Tr 01 túi nilon bên trong có ma túy “đá” và nhận số tiền 500.000đồng từ Tr. Sau khi nhận được ma túy, do chờ lâu chưa thấy người thanh niên đến lấy, Tr nảy sinh ý định sử dụng số ma túy trên cùng Th nên đã đưa túi ma túy cho Th, bảo Th vào phòng ngủ nhà Tr chuẩn bị dụng cụ để sử dụng. Th đồng ý và cầm túi ma túy đi vào gian phòng ngủ nhà Tr, tìm thấy trên bàn trong phòng ngủ có 01 chai nhựa màu trắng, nắp chai màu trắng, gắn ống hút nhựa màu trắng và 01 coóng thủy tinh, 01 bật lửa màu đỏ. Th cầm túi ma túy “đá” bỏ vào coóng, dùng bật lửa hơi coóng rồi đưa cho Tr sử dụng trước, bằng cách hút trực tiếp vào cơ thể. Th tiếp tục tự châm lửa vào coóng và hút lượt thứ hai. Cả hai thay nhau sử dụng ma túy đến 11 giờ 30 phút ngày 11/8/2025 thì bị Tổ công tác phòng chống tội phạm- Công an xã HĐ, tp Hải Phòng phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 01 bầu coóng màu trắng (bên trong bầu coóng có chứa chất rắn màu trắng chảy nước), bầu coóng này được cắm vào chai nhựa màu trắng loại 500ml, có gắn ống hút nhựa màu trắng; 01 túi nilon màu trắng kích thước (1x1)cm bên trong có chất bám dính màu trắng, 01 bật lửa màu đỏ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu trắng sữa, bên trong lắp 01 sim điện thoại số 0979596142. Vụ án được điều tra làm rõ.

Kết luận giám định số 738/KL-KTHS ngày 13/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hải Phòng xác định:

“- Chất màu trắng bám dính trong coóng thủy tinh gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; Không đủ điều kiện cân xác định khối lượng chất ma túy bám dính.

- Tinh thể màu trắng bám dính trong vỏ túi nilon gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; Không đủ điều kiện cân xác định khối lượng chất ma túy bám dính.”

Kết quả khám xét khẩn cấp chỗ ở của Tr và Th ngày 12/8/2025 không thu giữ tài liệu, đồ vật gì liên quan.

Tại phiếu xét nghiệm tìm chất ma túy (bằng thanh thử: Nước tiểu) ngày 11/8/2025 của Trạm Y tế xã HĐ số 3- tp Hải Phòng xác định: Lê Văn Tr, Trịnh Văn Th dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 35/CT-VKSHP-KV8 ngày 30/12/2025, Viện kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) khu vực 8- Hải Phòng truy tố bị cáo Lê Văn Tr và Trịnh Văn Th về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

Đại diện VKSND khu vực 8- Hải Phòng giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Đề nghị tuyên bố các bị cáo Lê Văn Tr, Trịnh Văn Th phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;

- Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với Tr, Th. Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn Tr từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 11/8/2025); đề nghị xử phạt bị cáo Trịnh Văn Th từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 11/8/2025).

- Về hình phạt bổ sung: không áp dụng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS; điểm đ khoản 2 Điều 53 Luật Viễn thông. Đề nghị: Tịch thu, tiêu hủy: 01 coóng thủy tinh và vỏ túi nilon hoàn lại sau giám định niêm phong trong phong bì số 738MT/PC04, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa màu trắng loại 500ml được cắm 2 ống hút nhựa và một bật lửa màu đỏ. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 8plus màu trắng sữa. Tịch thu, tiêu hủy 01 sim điện thoại số 0979596142; Yêu cầu Tập đoàn Công nghiệp- Viễn thông Quân đội (Viettel) thu hồi số sim trên và tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền trong thuê bao (nếu có).

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, xác định hành vi phạm tội như mô tả trong cáo trạng truy tố, bản luận tội của VKSND khu vực 8- Hải Phòng đối với các bị cáo là đúng, nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến/ khiếu nại gì. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện được xác định là hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, truy tố, phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, sơ đồ hiện trường, lời khai của người chứng kiến, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 11/8/2025, tại nhà của Lê Văn Tr ở thôn PG, xã HÐ, thành phố Hải Phòng, Lê Văn Tr có hành vi chuẩn bị ma túy, địa điểm cùng Trịnh Văn Th chuẩn bị dụng cụ để tổ chức cho nhau cùng sử dụng trái phép chất ma túy (Methamphetamine), thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng.

[4] Các bị cáo Tr, Th đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ tác hại của ma túy và việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện, cùng tổ chức cho nhau sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8- Hải Phòng truy tố về tội danh với điều khoản của Bộ luật Hình sự như trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nghiêm Tr, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Do đó, cần thiết phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục, trừng trị, răn đe và đảm bảo công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trong xã hội.

[5] Đây là vụ án đồng phạm với tính chất giản đơn, giữa các bị cáo không có sự phân công, câu kết chặt chẽ. Trong đó, bị cáo Tr là người đề xuất, cung cấp địa điểm (chỗ ở của bị cáo), cung cấp chất ma túy (loại Methamphetamine), dụng cụ và rủ bị cáo Th cùng tổ chức cho nhau sử dụng trái phép chất ma túy nên Tr giữ vị trí thứ nhất trong vụ án. Bị cáo Th có hành vi chuẩn bị dụng cụ, cho ma túy vào dụng cụ sử dụng ma túy, là người bắt đầu châm lửa hơ nóng coóng thủy tinh đưa cho Tr sử dụng, là người thực hành tích cực trong việc tổ chức cùng Tr sử dụng trái phép chất ma túy nên Th xếp vị trí thứ hai.

[6] Về tình tiết tăng nặng TNHS: Cả hai bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng TNHS. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[7] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, tiền án, tiền sự cũng như vị trí, vai trò của từng bị cáo, HĐXX thấy bị cáo Tr là người có nhân thân xấu, cả hai đều không có ý thức tu dưỡng, rèn luyện bản thân, coi thường pháp luật, phạm tội nghiêm Tr nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội trong một thời gian thích hợp mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp và tài sản, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 công cụ thủy tinh và vỏ túi nilon hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 738MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hải Phòng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa màu trắng loại 500ml, được cắm hai ống hút nhựa; 01 bật lửa gas nhựa màu đỏ được niêm phong trong 01 hộp bìa giấy cát tông: Đây là các dụng cụ sử dụng vào việc phạm tội, vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a, c khoản 2 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 chiếc điện thoại Iphone 8 Plus, màu trắng sữa của bị cáo Tr: Đây là dụng cụ sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước giá trị chiếc điện thoại trên.

- Đối với 01 chiếc sim điện thoại số 0979596142 của bị cáo Th: Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định Th cho Tr mượn sim trên nhưng không biết Tr sử dụng vào việc phạm tội, bị cáo tự nguyện không nhận lại và đề nghị tiêu hủy. Do đó, HĐXX tịch thu, tiêu hủy 01 sim điện thoại số thuê bao 0979596142; Yêu cầu Tập đoàn Công nghiệp- Viễn thông Quân đội (Viettel) thu hồi số sim trên và tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền trong thuê bao (nếu có).

[10] Về các vấn đề khác:

- Quá trình điều tra xác định nhà đất mà Tr sử dụng thuộc quyền sử dụng, quyền sở hữu hợp pháp của anh Lê Văn Xang (anh trai Tr), anh Xang cho Tr ở, không biết Tr và Th sử dụng vào việc phạm tội, do đó không có căn cứ xử lý.

- Về nguồn gốc số ma túy các bị cáo sử dụng, người bán ma túy cho Tr và 01 nam thanh niên đưa tiền cho Tr, nhờ Tr mua hộ ma túy: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không xác minh, xác định được, không có tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh. Do đó, không có căn cứ xử lý.

- Đối với người đàn ông tên Ng ở thôn T, xã HĐ, tp Hải Phòng theo như lời khai của Tr: Cơ quan điều tra tiến hành xác minh xác định có anh Nguyễn Văn Nguyên ở địa chỉ trên, tiến hành thu thập ảnh chụp chân dung của anh Nguyên và cho bị cáo Tr thực hiện việc nhận dạng qua ảnh nhưng Tr xác định đó không phải là người đã bán ma túy cho Tr vào sáng ngày 11/8/2025 như Tr khai. Đối với số thuê bao 0358995946 Tr khai là của người đã bán ma túy cho Tr, kết quả điều tra xác định sim số điện thoại này đứng tên bà Quàng Thị Puồn ở tỉnh Sơn La, bà Puồn khẳng định chưa từng sử dụng số điện thoại này và không quen biết, không liên quan gì đến Tr. Do vậy không có căn cứ xử lý.

[11] Về án phí: Các bị cáo bị kết án là có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, các điểm a, c khoản 2 Điều 106, các điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 2 Điều 53 Luật Viễn thông năm 2023; Luật Phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định

về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đối với các bị cáo Lê Văn Tr và Trịnh Văn Th.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Lê Văn Tr và Trịnh Văn Th phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt chính:

Xử phạt bị cáo Lê Văn Tr **03 năm 09 tháng** tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 11/8/2025).

Xử phạt bị cáo Trịnh Văn Th **03 năm 06 tháng** tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 11/8/2025).

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 cóng thủy tinh, 01 vỏ túi nilong sau khi xử lý giám định được niêm phong lại trong một bì giấy, dấu niêm phong số 738MT/PC04; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa màu trắng loại 500ml, được cắm hai ống hút nhựa, 01 bật lửa gas nhựa màu đỏ được niêm phong trong 01 hộp bì giấy cát tông;

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước giá trị 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 8plus, màu trắng sữa.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 sim điện thoại số 0979596142; Yêu cầu Tập đoàn Công nghiệp- Viễn thông Quân đội (Viettel) thu hồi số sim trên và tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền trong thuê bao (nếu có).

(Đặc điểm chi tiết các vật chứng nêu trên theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/01/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố Hải Phòng và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8- Hải Phòng).

4. Về án phí: Buộc mỗi bị cáo Lê Văn Tr, Trịnh Văn Th phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 21/01/2026)./.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND khu vực 8- Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT tội phạm về ma túy- Công an tp Hải Phòng;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ- Công an tp Hải Phòng;
- Phòng Thi hành án hình sự- Công an tp Hải Phòng;
- Trại tạm giam số 2- Công an tp Hải Phòng;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8- Hải Phòng;
- Sở Tư pháp tp Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Thị Ngọc Mai